

VAI TRÒ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI - KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

ThS. LÊ THÚY OANH*

Tóm tắt: Trước những đòi hỏi của kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vườn mình của dân tộc, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, cùng với những nỗ lực của bản thân, người phụ nữ Việt Nam đã có điều kiện phát huy năng lực, tự tin tham gia và thực hiện tốt vai trò quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có vai trò tham gia lãnh đạo, quản lý.

Từ khóa: phụ nữ Việt Nam; vai trò tham gia lãnh đạo, quản lý; kỷ nguyên mới; kỷ nguyên vườn mình của dân tộc

Ngày nhận: 03/12/2024

Ngày phản biện: 27/12/2024

Ngày duyệt đăng: 16/01/2025

1 Nhận thức về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vườn mình của dân tộc Việt Nam và quan điểm của Đảng, Nhà nước về vai trò lãnh đạo, quản lý của phụ nữ

Trong kỷ nguyên độc lập, tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội, Việt Nam cần xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến, trở thành một quốc gia độc lập, tiến lên xây dựng chế độ xã hội mới. Mục tiêu chiến lược đó đặt ra yêu cầu phải tập hợp rộng rãi nhất, phát huy mạnh mẽ nhất sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh của thời đại, đập tan ách thống trị của đế quốc, phong kiến, giành và giữ độc lập, tự do; xây

dựng những tiền đề ban đầu của chủ nghĩa xã hội.

Trong kỷ nguyên đổi mới, Việt Nam phải chiến thắng đói nghèo, lạc hậu, thoát ra khỏi tình trạng một nước nghèo, kém phát triển, nâng cao đời sống của nhân dân, đổi mới toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực của đời sống xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chủ động hội nhập quốc tế. Sau gần 40 năm đổi mới, nước ta đã thoát khỏi tình trạng một nước nghèo, kém phát triển, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo ra thế và lực mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế mới.

Trải qua hai kỷ nguyên đấu tranh, lao động, sáng tạo, Việt Nam đã tạo ra nền tảng vững chắc để sẵn sàng bước vào kỷ nguyên thứ ba: kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vườn mình

* Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

của dân tộc: “kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao”¹. Kỷ nguyên mới đặt ra những yêu cầu lịch sử đặc biệt, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cần nhận thức sâu sắc, quyết tâm, quyết liệt hành động để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, con người là trung tâm, động lực của sự phát triển, trong đó có phụ nữ với hơn 50% dân số. Phát huy sức mạnh của con người, tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý là một trong những yếu tố làm gia tăng các giá trị để phát triển đất nước nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới ở Việt Nam.

Hệ thống chính sách, pháp luật, góp phần củng cố vai trò của phụ nữ Việt Nam

Đảng và Nhà nước ta luôn dành sự quan tâm sâu sắc đến công tác phụ nữ. Mục tiêu bình đẳng giới được thể hiện xuyên suốt trong các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Việt Nam đã ký kết tham gia Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ (Công ước CEDAW),

từng bước luật hóa trong các văn bản pháp luật và các chính sách có liên quan đến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ. Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 16/5/1994 của Ban Bí thư về *một số vấn đề công tác cán bộ nữ trong tình hình mới* xác định tiếp tục quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ nữ bằng giải pháp xây dựng chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng lao động nữ nói chung và cán bộ nữ nói riêng. Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về *công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa* nhấn mạnh, xây dựng, phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ tương xứng với vai trò to lớn của phụ nữ là yêu cầu khách quan, là nội dung quan trọng trong chiến lược công tác cán bộ của Đảng.

Hệ thống pháp luật của Nhà nước ta cũng sớm ghi nhận vai trò của phụ nữ trong các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao như: Hiến pháp; Luật Bình đẳng giới. Trong đó, nội dung quy phạm đã bảo đảm điều kiện cho phụ nữ tham gia quản lý nhà nước, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của cơ quan hành chính các cấp trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tham gia quản lý nhà nước. Hiến pháp năm 1946 đã khẳng định: “Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam” và “đàn bà ngang quyền với đàn ông về mọi phương diện”. Những bản hiến pháp tiếp theo (Hiến pháp năm 1959; Hiến pháp năm 1980; Hiến pháp năm 1992; Hiến pháp năm 2013) đều có các điều, khoản quy định chi tiết, cụ thể về quyền của phụ nữ; về “quyền ngang nhau” giữa nam và nữ ở tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội và gia đình.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự Hội nghị đối thoại với phụ nữ Việt Nam với chủ đề: “Thúc đẩy bình đẳng giới và phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội”, ngày 15/10/2022.

Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII đưa ra 3 đột phá chiến lược trong giai đoạn mới là đột phá về thể chế; đột phá về nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao và đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng. Trong đó, Hội nghị đặc biệt chú trọng đột phá về nguồn nhân lực, nhất là về nguồn nhân lực nữ. Đại hội XIII khẳng định: *“Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt”*². Nghị quyết Đại hội XIII nhấn mạnh chủ trương: Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế góp phần đạt được các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 và tầm nhìn tới năm 2045. Tập trung thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới bình đẳng tham gia đóng góp trong mọi lĩnh vực

của đời sống xã hội, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững đất nước, cũng như thụ hưởng thành quả của sự phát triển.

Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh, sánh vai với các cường quốc năm châu, trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao; khơi dậy mạnh mẽ hào khí dân tộc, tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Có thể nói, đất nước ta đang bước vào thời kỳ phát triển mới với yêu cầu rất cao, bởi chúng ta có nhiều thời cơ, nhưng thách thức cũng rất gay gắt. Do đó, hơn bao giờ hết, nguồn nhân lực chất lượng cao phải được quan tâm, đặc biệt chú trọng. Chỉ khi làm tốt công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt nguồn nhân lực nữ làm công tác lãnh đạo, quản lý, thì mục tiêu bước vào kỷ nguyên mới mới được hiện thực hóa.

2. Vai trò lãnh đạo, quản lý xã hội của phụ nữ Việt Nam trong kỷ nguyên mới

Hiện nay, Việt Nam đang ngày càng nỗ lực phát triển kinh tế và thực hiện công bằng xã hội, do đó, vai trò của phụ nữ ngày càng được khẳng định và nâng cao trong xã hội. Không chỉ tham gia vào hoạt động sản xuất, kinh doanh mà phụ nữ còn tham gia quản lý nhà nước. Ngày càng có nhiều phụ nữ trở thành chính trị gia, nhà khoa học, nhà quản lý năng động ở rất nhiều lĩnh vực của đời sống như: chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học, xã hội... Phụ nữ làm lãnh đạo, quản lý có nhiều cơ hội phát triển, nhiều thế mạnh hơn trong công việc như: trình độ học vấn, năng lực làm việc, tác phong trong công việc, sự hỗ trợ từ gia đình, sự quan tâm của xã hội... Chiếm hơn 50% dân số và 46,8% lực lượng lao động xã hội³, phụ nữ Việt Nam có mặt và chủ động tham gia trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, ở mọi vùng, miền của Tổ quốc. Phụ nữ đã phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo trong học tập, lao động, đạt nhiều thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực khác nhau.

Trong lĩnh vực chính trị, phụ nữ ngày càng tích cực, chủ động thực hiện quyền công dân, nghĩa vụ đối với đất nước; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nữ ngày càng được tăng cường và nâng cao về chất lượng. Tỷ lệ đại biểu Quốc hội nữ đã tăng từ 18% (giai đoạn 1986 - 1991) lên 30,26% (giai đoạn 2021 - 2025). Ở địa phương, tỷ lệ nữ đại biểu hội đồng nhân dân cấp tỉnh là 29%, cấp huyện là 29,2% và cấp xã là 28,98%. Tỷ lệ nữ lãnh đạo chủ chốt tại ủy ban nhân dân các cấp

cũng tăng từ 32,14% lên 37,7% ở cấp tỉnh và từ 21,95% lên 24,94% ở cấp xã so với nhiệm kỳ trước. Đặc biệt, tỷ lệ phụ nữ giữ vị trí lãnh đạo quan trọng trong các bộ, ngành và cơ quan thuộc Chính phủ đạt 46,67% vào năm 2023⁴. Theo đánh giá của Diễn đàn Kinh tế thế giới, Việt Nam đứng thứ 72 trong 146 quốc gia trên thế giới tham gia xếp hạng về bình đẳng giới⁵. Việt Nam đứng thứ 4 ở châu Á và đứng đầu trong Hội đồng Liên minh nghị viện Hiệp hội các nước Đông Nam Á (AIPA) về tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội; được đánh giá là một trong 10 quốc gia thực hiện tốt nhất mục tiêu số 5 về thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái trong các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

Phụ nữ Việt Nam có nhiều đóng góp quan trọng trong việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Phụ nữ tham gia đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, tham gia các cuộc tham vấn chính sách, hăng hái tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp. Sự tham gia này không chỉ nâng cao vai trò của phụ nữ trong hệ thống chính trị, mà còn góp phần xây dựng, hoàn thiện pháp luật và chính sách, đặc biệt là chính sách liên quan đến phụ nữ và trẻ em. Phụ nữ cũng chủ động đề xuất và thực hiện nhiều chính sách quan trọng, như: xóa đói, giảm nghèo, chăm sóc y tế và giáo dục ở vùng sâu, vùng xa; đồng thời, thúc đẩy chương trình khởi nghiệp và sáng tạo, khẳng định vai trò quan trọng trong việc hoạch định và thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

Trong lĩnh vực kinh tế, Việt Nam là một trong số ít quốc gia có tỷ lệ phụ nữ tham gia lực lượng lao động cao nhất thế giới, khi chiếm hơn 46,7% tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hiện nay phụ nữ đang sở hữu và điều hành khoảng 20% doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam. Đặc biệt, trong giai đoạn 2010 - 2020, số lượng doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đã tăng gần gấp đôi, từ 21% lên 40%. Tỷ lệ phụ nữ giữ vị trí quản lý, lãnh đạo tại doanh nghiệp đã tăng lên đáng kể, nhất là trong những năm gần đây. Năm 2010, tỷ lệ này chỉ chiếm 20%, đến năm 2023 đã tăng lên 28%. Việt Nam đạt được tỷ lệ khá cao so với nhiều quốc gia khác về nữ giới giữ vị trí lãnh đạo cấp cao tại doanh nghiệp, hiện nay là 33%. Trong doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công nghệ cao, phụ nữ chiếm 15% vị trí lãnh đạo, một con số khá ấn tượng so với tỷ lệ trung bình toàn cầu là 9%. Điều này không chỉ khẳng định vai trò của phụ nữ trong phát triển sản xuất kinh doanh, mà còn cho thấy tiềm năng lớn của họ trong việc thúc đẩy kinh tế quốc gia. Hiện nay, Việt Nam xếp thứ 6 toàn cầu về tỷ lệ nữ doanh nhân và là đại diện châu Á duy nhất trong top 10 quốc gia có tỷ lệ doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo cao nhất. Nhiều phụ nữ đã khởi nghiệp thành công, xây dựng thương hiệu và đưa sản phẩm ra thị trường quốc tế, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên bản đồ kinh doanh toàn cầu.

Ngày nay, trong kỷ nguyên mới, tiếp tục sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế, phụ nữ Việt Nam luôn tỏ rõ năng lực, phát huy tiềm năng, sức sáng tạo trong học tập, lao động sản xuất và công tác, phấn đấu vì mục tiêu

dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Có thể thấy, phụ nữ Việt Nam hiện đại đã phát huy truyền thống trong học tập, lao động, đạt nhiều thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực, trở thành nhân tố quan trọng, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; giữ gìn và phát huy văn hóa dân tộc; nâng cao vai trò, vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, quá trình tham gia lãnh đạo, quản lý trong xã hội của phụ nữ bao giờ cũng là con đường đầy những chông gai, không phải người phụ nữ nào cũng có thể vượt qua được. Ở Việt Nam, chuẩn mực kỳ vọng của xã hội tồn tại từ thế hệ này sang thế hệ khác đối với phụ nữ là người chăm sóc gia đình, đảm đương việc bếp núc, nội trợ, còn việc đảm trách các công việc lãnh đạo, quản lý và tham gia các hoạt động xã hội, được coi là thuộc về đàn ông. Các cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cũng phải mang thai, sinh đẻ, phải dành nhiều thời gian cho công việc nội trợ, quán xuyến gia đình, chăm sóc con cái và các thành viên khác. Đối với những cán bộ nữ trẻ, khó khăn càng nhiều hơn khi có con nhỏ và công việc gia đình. Vì vậy, nhiều cán bộ nữ bị quá tải về sức lực, thiếu thời gian nghỉ ngơi, trau dồi kiến thức, cập nhật thông tin; gánh nặng gia đình làm giảm khả năng thăng tiến, ý chí vươn lên, tạo cho phụ nữ tâm lý an phận, ít nỗ lực phấn đấu.

3. Một số giải pháp phát huy vai trò lãnh đạo, quản lý của phụ nữ Việt Nam trong kỷ nguyên mới

Để khắc phục những bất cập trong việc nâng cao vai trò tham gia lãnh đạo, quản lý

của phụ nữ Việt Nam, tiếp nối truyền thống đoàn kết, sáng tạo, hội nhập xây dựng đất nước trong kỷ nguyên mới, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau đây:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030, thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030, nhằm tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý, thụ hưởng thành quả trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới thông qua các công cụ tuyên truyền hữu hiệu, các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của lãnh đạo các cấp về tầm quan trọng của vấn đề bảo đảm quyền tham gia quản lý của người phụ nữ. Có nhận thức đúng đắn về bình đẳng giới: giúp các gia đình có cách ứng xử văn hóa, công bằng, bình đẳng giữa các thành viên và tạo điều kiện cho các thành viên nữ tham gia vào hoạt động lãnh đạo, quản lý. Các thầy, cô giáo cần nêu gương cho tất cả học sinh ở các cấp học. Giáo viên là khuôn mẫu, chuẩn mực cho các em nhận thức đúng đắn về bình đẳng giới và giúp trẻ em gái tự tin vào bản thân và năng lực của mình là nền tảng để tham gia hoạt động lãnh đạo, quản lý về sau.

Ba là, đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, giảm nguy cơ nghèo đói, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và phúc lợi xã hội cho nhân dân là cách tích cực để người dân cải thiện dân trí, tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao

các giá trị đạo đức, đồng thời giúp người phụ nữ giải phóng được bản thân và có điều kiện thuận lợi để có thể toàn tâm, toàn ý tham gia hoạt động lãnh đạo, quản lý.

Bốn là, bản thân phụ nữ phải tự nỗ lực học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ, khắc phục khó khăn để vươn lên và rèn luyện các kỹ năng cần thiết khi tham gia lãnh đạo, quản lý. Nhận thức của bản thân người phụ nữ về vị thế của mình trong kỷ nguyên mới, trong xã hội hiện đại cần được nâng lên. Bản thân mỗi người phụ nữ cần phải xóa bỏ những mặc cảm, tự ti, giúp họ tự tin vào năng lực của bản thân, tự làm chủ cuộc sống, từ đó có thể khẳng định vai trò trong các hoạt động lãnh đạo, quản lý.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế để học tập kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới về việc tham gia của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý, từ đó vận dụng sáng tạo và phù hợp vào bối cảnh kinh tế, xã hội của nước ta. ♦

1. GS.TS. Tô Lâm: “Cơ sở định vị mục tiêu phát triển và định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới”, báo *Nhân Dân*, số 25193, ngày 01/11/2024, tr. 2.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 203-204.

3, 4. Tôn Ngọc Thanh: “Đóng góp của phụ nữ Việt Nam qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới”, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 12/11/2024, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/996002/dong-gop-cua-phu-nu-viet-nam-qua-gan-40-nam-tien-hanh-cong-cuoc-doi-moi.aspx>.

5. Lê Sơn: “Chi số xếp hạng về bình đẳng giới của Việt Nam năm 2023 xếp thứ 72/146 quốc gia”, Báo điện tử Chính phủ, ngày 22/5/2024, <https://baochinhphu.vn/chi-so-xep-hang-ve-binh-dang-gioi-cua-viet-nam-nam-2023-xep-thu-72-146-quoc-gia-102240522113023926.htm>.